

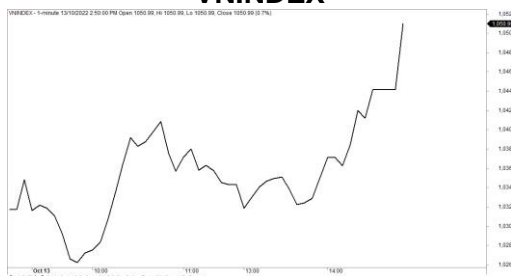
Market Today: Tiếp tục hồi phục

13/10/2022

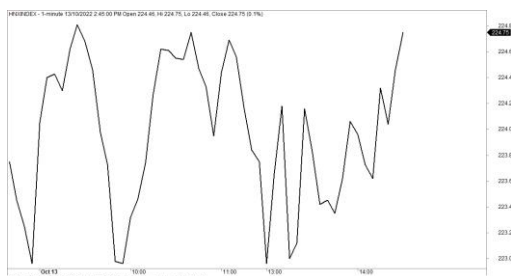
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,050.99	224.74	78.97
% ngày	1.56%	0.59%	0.04%
% tuần	-2.19%	-4.42%	-4.17%
% tháng	-15.81%	-20.19%	-12.64%
% năm	-24.49%	-40.75%	-20.05%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	13,052	994	483
TB 1 tháng	12,696	1,220	605
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,275.69	46.70	6.52
Bán	823.66	0.87	38.68
Giá trị ròng	452.03	45.83	-32.16
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	85	149
Mã Giảm	305	81	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	11.07	12.40	12.66
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,151	271	1,066
LS Cổ tức	1.71%	4.56%	3.87%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sắc xanh được duy trì sang phiên thứ 2 liên tiếp ở tất cả chỉ số chính. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,050.99 điểm tăng 1.56%, chỉ số HNX-Index cũng chiều tăng 0.59%, chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.04%. Điểm trừ là giá trị giao dịch khớp lệnh chỉ đạt 8,221 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Lực cầu vào tiếp tục duy trì trên nhóm Ngân hàng, Thép trong phiên hôm nay. Cụ thể, ACB (6.7%), BID (6.6%), CTG (5.9%), VCB (3.9%), STB (4.1%), HPG (4.3%)... HPG là điểm nhấn khi tăng mạnh với khối lượng dẫn đầu trên HOSE. Ở chiều giảm, MSN (-3%) đóng cửa tại 78,700 đồng là mã giảm mạnh trong VN30-Index.

Trên sàn Hà Nội, SHS (1.2%), CEO (4%), IDC (1.6%), HTP (3%) là những mã tăng giá tích cực với thanh khoản cao trên sàn này.

Khối ngoại duy trì hoạt động mua ròng với con số 466 tỷ đồng toàn thị trường. VNM (103 tỷ), DGC (63 tỷ), HPG (59 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, DXG (18 tỷ), E1VFN30 (18 tỷ), SAB (16 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà hồi phục và chỉ số VN-Index có thể sẽ xuất hiện rung lắc khi tiến vào vùng kháng cự 1,062 – 1,072 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, các chỉ số có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho thấy rủi ro ngắn hạn tiếp tục giảm, nhưng nếu chỉ số VN-Index vượt được hoàn toàn vùng 1,062 – 1,072 điểm thì rủi ro ngắn hạn có thể giảm mạnh. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tăng cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn đã bớt bi quan hơn với diễn biến hiện tại.

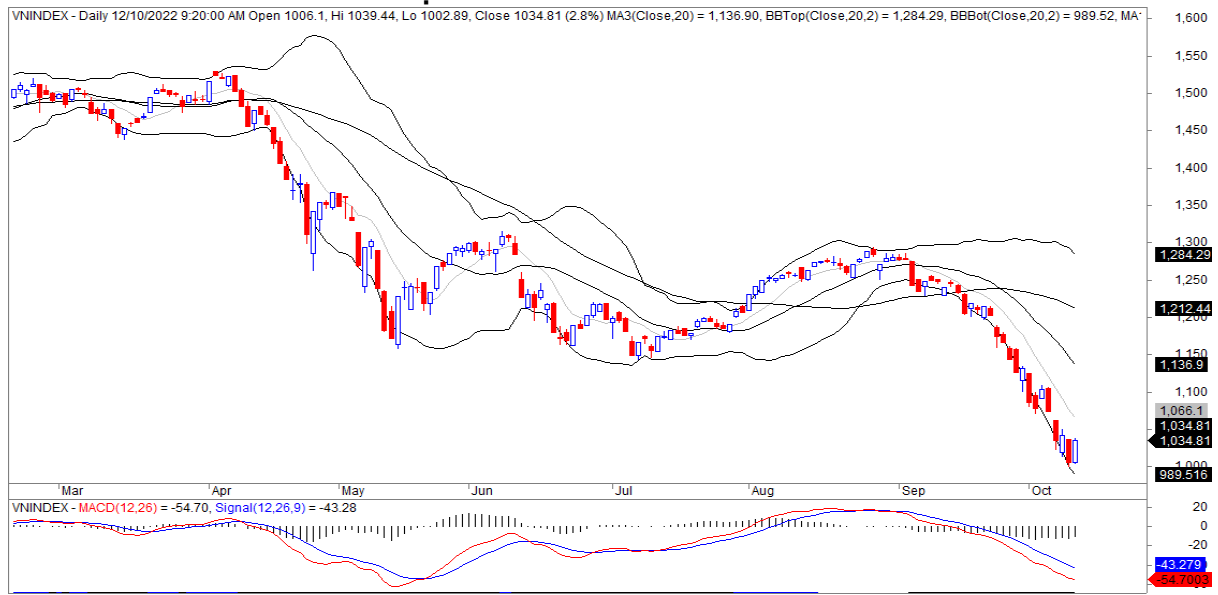
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp, đặc biệt các nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên bán ra giai đoạn này nếu không có áp lực margin. Ngoài ra, các nhà đầu tư ngắn hạn có thể mua thăm dò với tỷ trọng thấp dưới 5% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1050.99	1.56%
VN30	1051.24	1.58%
VN Mid	1376.72	0.90%
VN Small	1205.39	0.34%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	224.74	0.59%
HN30	377.86	0.90%
VNX AllSh	1022.7	1.29%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	78.97	0.04%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1275.69	
Bán	823.66	
GT ròng	452.03	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	46.70	
Bán	0.87	
GT ròng	45.83	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.52	
Bán	38.68	
GT ròng	-32.16	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ABS	620	6.89%
ACB	1250	6.68%
BID	2000	6.57%
DRH	320	6.17%
CTG	1250	5.91%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	600	4.00%
API	400	3.51%
NVB	600	3.49%
HTP	1400	2.96%
MBG	100	1.96%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VGT	1033	7.33%
LTG	1886	5.75%
DSC	1971	4.75%
CST	517	3.83%
SIP	2720	2.50%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDC	-1250	-6.89%
HDC	-2200	-6.04%
SAM	-530	-5.39%
TEG	-290	-3.27%
MSN	-2400	-2.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MBS	-300	-2.01%
TIG	-200	-2.00%
CSC	-500	-1.00%
LAS	-100	-1.00%
TNG	-100	-0.62%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DVN	-968	-5.69%
NTC	-6706	-4.15%
BSR	-364	-1.83%
ACV	-1061	-1.40%
MSR	-189	-1.32%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	302,881	
VIC	228,836	
VHM	228,604	
GAS	204,793	
BID	154,032	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	22,710	
IDC	14,850	
THD	14,280	
BAB	11,550	
PVS	10,898	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	164,625	
VGI	79,419	
BSR	61,607	
VEA	57,172	
MCH	51,047	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	24,463,100	22,031,953
STB	18,304,100	13,765,233
TCB	17,519,700	5,629,909
MBB	16,568,200	8,772,581
HAG	16,252,800	26,582,376

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	7,866,089	8,749,012
PVS	3,852,025	7,911,478
CEO	3,054,304	3,780,442
IDC	2,636,450	4,765,267
BII	1,814,955	1,170,605

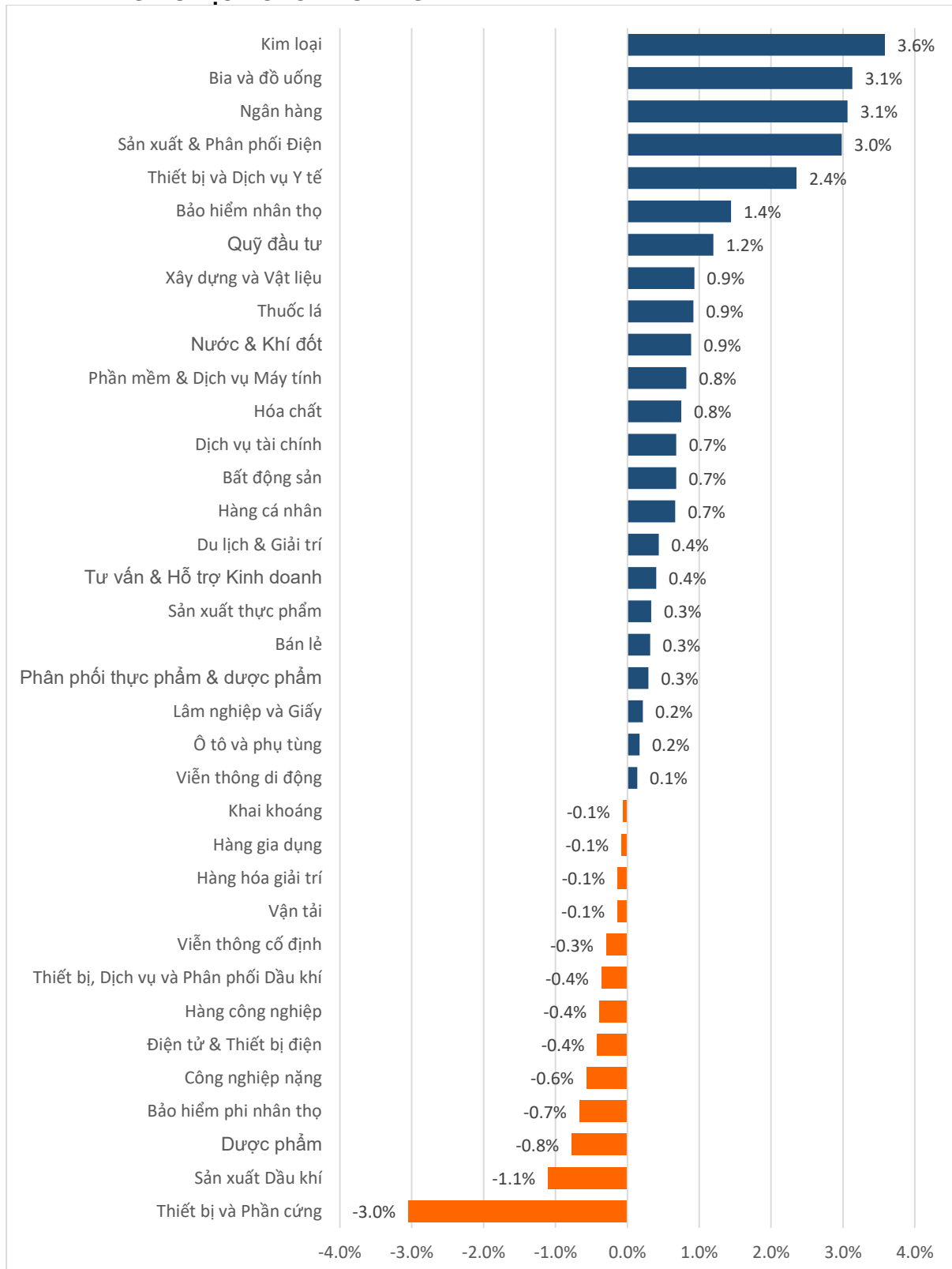
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	4,904,012	6,660,753
PAS	1,579,550	1,101,316
VLB	1,000,800	15,005
VGT	791,100	606,931
C4G	714,268	2,468,441

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



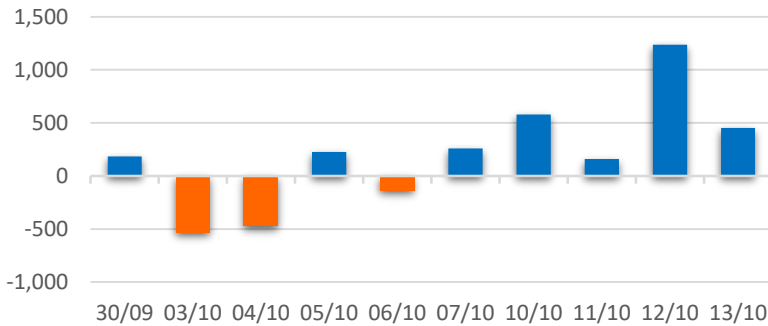
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

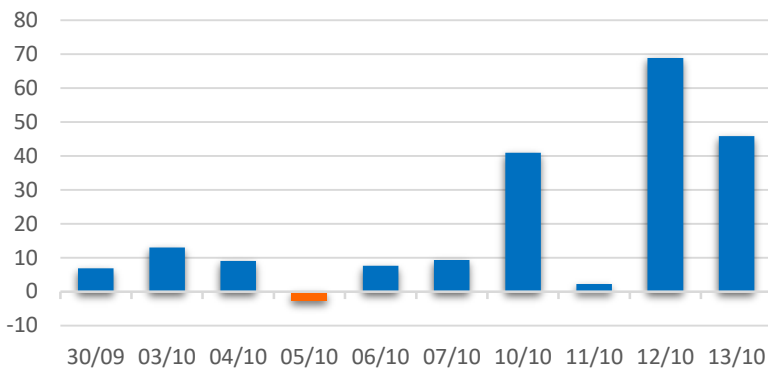
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	103,373	DXG	18,586
DGC	63,526	E1VFN30	18,189
HPG	59,177	SAB	15,941
CTG	45,438	GEX	12,930
STB	41,660	NVL	10,633

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

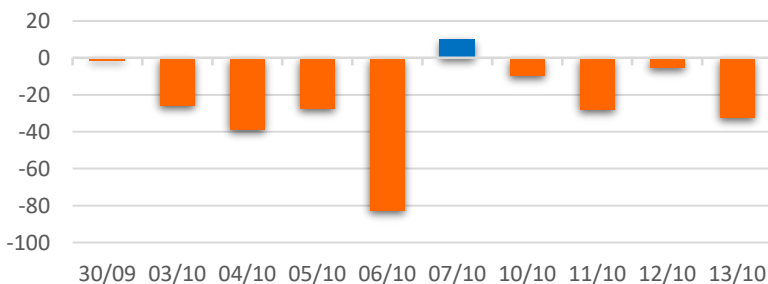
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	39,016	EID	186
PVS	4,556	CAP	113
L14	782	WCS	16
HUT	524	IDJ	14
SHS	508	DHT	12

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	4,398	VEA	9,596
MCH	2,842	ACV	2,277
CSI	1,174	VTP	2,224
IDP	356	GE2	260
SWC	175	ICN	120

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEKIV30	26,711	TCB	63,808
VPB	7,193	VHM	23,827
E1VFN30	7,046	MSN	22,433
BCM	1,700	FUESSV50	21,536
BMI	1,510	VIC	19,815

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

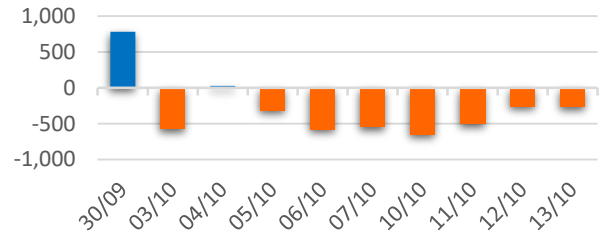
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HLD	105.30	GKM	76
THD	36.90	MBS	73.0
IDC	27.42	IDJ	0.9
PVS	13.68		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

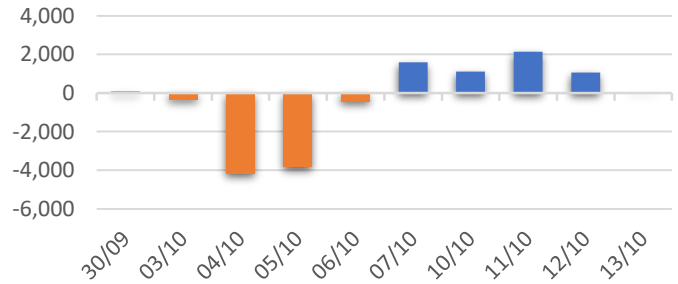
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	72,600	MCH	3,583
		MSR	3,516
		VOC	2,792.2
		SIP	1,347.5
		QTP	1,121.2

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

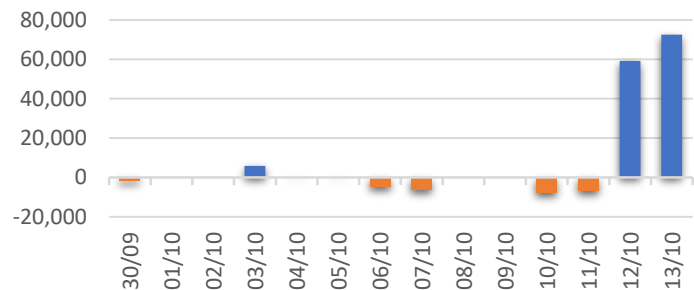
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



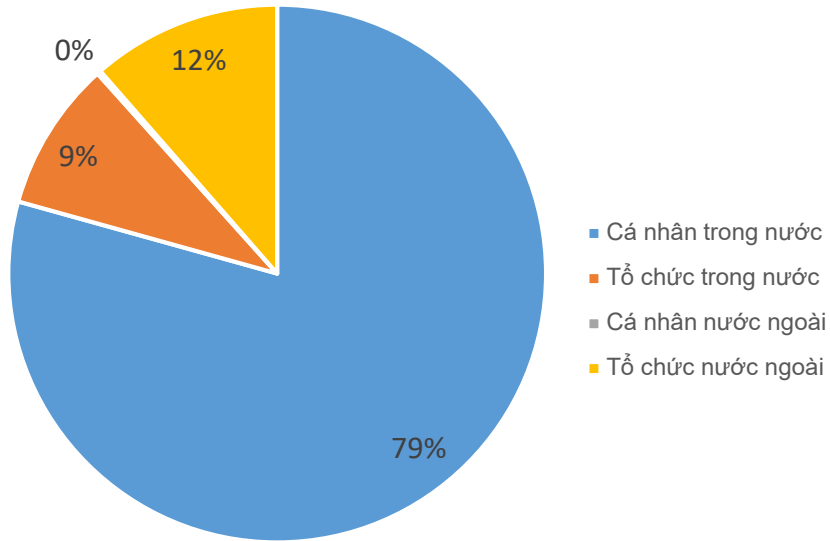
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

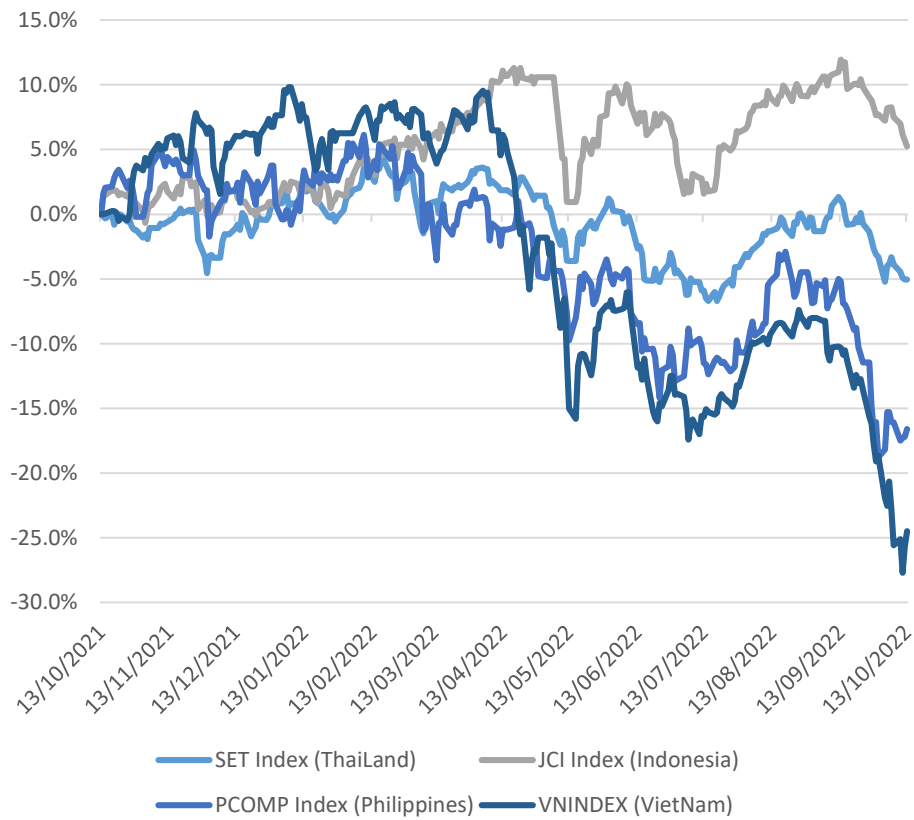


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

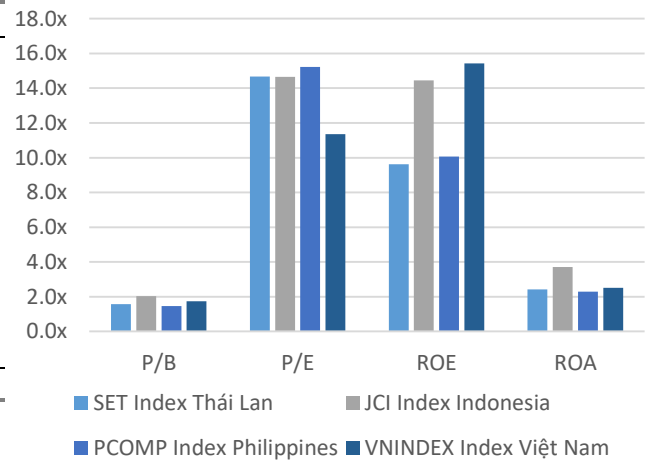
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.5x	1.7x
P/E		14.7x	14.65	15.2x	11.3x
ROE	%	9.63	14.45	10.07	15.43
ROA	%	2.43	3.71	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	494.32	594.18	140.33	171.68
GTGD	Tỷ USD	1.11	0.73	0.04	0.40
LS cổ tức	%	2.91	2.68	2.28	1.78

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written